

BẢNG GHI ĐIỂM MÔN HỌC - HỌC PHẦN

Học Kỳ 2 - Năm Học 2024-2025

Môn học/Nhóm
CBGD

GD quốc phòng và AN – Lớp CCQ2426A
Nguyễn Trung Lục

Số tín chỉ: 3

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Tên lớp	Điểm quá trình	Điểm thi	Điểm môn học/học phần
1	2124260070	Võ Thị Trâm	Anh	22/02/2006	CCQ2426B	0	0.0	0.0
2	2124260030	Phạm Thị Ngọc	Ánh	26/01/2004	CCQ2426A	7.6	8.4	8.1
3	2124260004	Lê Nguyễn Khánh	Băng	20/07/2006	CCQ2426A	7.5	7.4	7.4
4	2124260032	Nguyễn Thành	Đạt	28/04/2005	CCQ2426A	4.9	7.2	6.3
5	2124260066	Đặng Nguyễn Tấn	Doãn	26/09/2004	CCQ2426B	0		0.0
6	2124260046	Lê Quang	Dự	26/09/2006	CCQ2426B	5.7	3.4	4.3
7	2124260053	Lê Phương	Dung	06/02/2006	CCQ2426B	0		0.0
8	2124260034	Nguyễn Thành	Dương	15/04/2006	CCQ2426A	7.1	8.4	7.9
9	2124260054	Lê Bá	Duy	25/03/2006	CCQ2426B	4.7	6.6	5.8
10	2124260040	Lê Hải	Duy	01/12/2006	CCQ2426B	6.3	7.4	7.0
11	2124260028	Nguyễn Lạc	Duy	09/10/2005	CCQ2426A	7.5	8.2	7.9
12	2124260002	Nguyễn Thị Ngọc	Giàu	31/08/2005	CCQ2426A	5.7	8.0	7.1
13	2124260010	Nguyễn Gia	Hân	24/07/2006	CCQ2426A	0		0.0
14	2124260064	Trương Nguyễn Bảo	Hân	12/07/2006	CCQ2426B	8.6	7.0	7.6
15	2124260043	Phạm Thị Mỹ	Hạnh	22/08/2006	CCQ2426B	7.9	6.0	6.8
16	2124260031	Hồ Nguyên Anh	Hào	16/11/2006	CCQ2426A	0		0.0
17	2124260112	Trịnh Tú	Hảo	22/07/2006	CCQ2426B	8.2	5.6	6.6
18	2124260036	Vũ Thị Ngọc	Hậu	26/08/2006	CCQ2426B	6.9	7.4	7.2
19	2124260062	Đỗ Ngọc	Hoà	04/06/2006	CCQ2426B	7.5	7.2	7.3
20	2124260015	Nguyễn Thị Quỳnh	Hương	02/08/2006	CCQ2426A	8.1	7.4	7.7
21	2124260069	Phạm Minh	Hướng	22/03/2006	CCQ2426B	0		0.0
22	2124260014	Lê Hoàng Nhật	Huy	05/07/2006	CCQ2426A	0		0.0
23	2124260056	Nguyễn Thành Nhật	Huy	06/12/2006	CCQ2426B	6.8	7.0	6.9
24	2124260003	Nguyễn Thị Thu	Huyền	19/11/2006	CCQ2426A	0		0.0

25	2124260055	Nguyễn Tuấn	Kiệt	29/04/2006	CCQ2426B	5.9	7.8	7.0
26	2124260024	Hồ Thị Huệ	Linh	19/08/2006	CCQ2426A	6.1	8.0	7.2
27	2124260065	Lê Thị Thùy	Linh	25/06/2006	CCQ2426B	5.2	6.6	6.0
28	2124260057	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	15/06/2006	CCQ2426B	8.1	8.0	8.0
29	2124260022	Nguyễn Thị Mỹ	Loan	24/06/2006	CCQ2426A	6.3	8.2	7.4
30	2124260063	Nguyễn Hồng	Lộc	04/07/2006	CCQ2426B	5.4	6.8	6.2
31	2124260037	Phan Minh	Lý	22/12/2005	CCQ2426B	8	7.0	7.4
32	2124260060	Trương Thị Kiều	Lý	15/09/2006	CCQ2426B	7.1	7.8	7.5
33	2124260012	Fa Ti	Mah	18/10/2006	CCQ2426A	7.1	7.4	7.3
34	2124260001	Nguyễn Ngọc	Mai	06/12/2006	CCQ2426A	5.3	5.8	5.6
35	2124260018	Từ Thị Trà	My	18/11/2006	CCQ2426A	8.4	8.0	8.2
36	2124260006	Đinh Thị Tuyết	Ngân	21/01/2006	CCQ2426A	8.7	8.0	8.3
37	2124260045	Huỳnh Thiên	Ngân	10/08/2006	CCQ2426B	6.9	7.8	7.4
38	2124260033	Phạm Thị Ngọc	Ngân	24/11/2006	CCQ2426A	5.1	5.0	5.0
39	2124260023	Nguyễn Thị Minh	Nghĩa	30/07/2006	CCQ2426A	7.9	5.2	6.3
40	2124260058	Lê Đỗ Linh	Nhi	23/06/2006	CCQ2426B	#VALUE!	8.6	#VALUE!
41	2124260113	Ma Thị Uyển	Nhi	10/01/2006	CCQ2426B	8.1	6.8	7.3
42	2124260048	Nguyễn Thị Yến	Nhi	22/10/2006	CCQ2426B	0		0.0
43	2124260020	Võ Thị Ngọc	Nhi	23/12/2006	CCQ2426A	7.9	7.6	7.7
44	2124260019	Lê Huỳnh	Như	12/03/2003	CCQ2426A	7.2	8.2	7.8
45	2124260005	Mai Thị Huỳnh	Như	26/10/2005	CCQ2426A	0		0.0
46	2124260011	Hoàng Tấn	Phát	15/11/2006	CCQ2426A	8.1	6.8	7.3
47	2124260035	Trần Thanh	Phong	14/05/2006	CCQ2426A	7.6	6.2	6.8
48	2124260026	Nguyễn Ngọc	Phương	14/09/2006	CCQ2426A	8.7	6.4	7.3
49	2124260170	Tạ Lê Thu	Phương	10/12/2004	CCQ2426B	0		0.0
50	2124260047	Điền Nguyễn Nhật	Quỳnh	30/01/2005	CCQ2426B	8.1	5.6	6.6
51	2124260067	Hồ Như	Quỳnh	13/03/2005	CCQ2426B	7.8	5.8	6.6
52	2124260009	Nguyễn Minh	Tấn	04/04/2005	CCQ2426A	6.6	8.4	7.7
53	2124260169	Bùi Thị Phương	Thanh	26/06/2006	CCQ2426A	7.4	7.6	7.5
54	2124260029	Ngô Lê	Thành	17/12/2006	CCQ2426A	6.5	8.4	7.6
55	2124260016	Võ Thị	Thảo	28/02/2006	CCQ2426A	7.1	8.0	7.6
56	2124260052	Lê Thị Anh	Thư	30/06/2006	CCQ2426B	0		0.0
57	2124260017	Phạm Thị Thu	Thúy	16/09/2006	CCQ2426A	7.9	6.6	7.1
58	2124260007	Lê Hạnh	Tiên	11/12/2006	CCQ2426A	8.4	7.4	7.8
59	2124260168	Nguyễn Thị Thuý	Trâm	20/06/2006	CCQ2426A	7	8.4	7.8
60	2124260061	Nguyễn Thị Thùy	Trâm	01/01/2006	CCQ2426B	6.7	7.8	7.4

61	2124260025	Nguyễn Hoài Bảo	Trần	08/11/2006	CCQ2426A	6.7	7.4	7.1
62	2124260049	Đinh Ngọc Thùy	Trang	15/01/2006	CCQ2426B	7.1	5.0	5.8
63	2124260038	Phạm Minh	Trí	22/11/2006	CCQ2426B	6.5	8.4	7.6
64	2124260059	Lê Văn Anh	Tuấn	15/11/2006	CCQ2426B	6.1	7.0	6.6
65	2124260068	Hồ Ngô Ngọc	Tuyền	06/11/2006	CCQ2426B	7.8	7.0	7.3
66	2124260044	Nguyễn Võ Thúy	Uyên	04/11/2006	CCQ2426B	7.6	6.2	6.8
67	2124260039	Nguyễn Thị Tố	Viên	04/01/2006	CCQ2426B	8	6.4	7.0
68	2124260051	Nguyễn Thế	Vinh	14/08/2006	CCQ2426B	0		0.0
69	2124260013	Phan Thanh	Vỹ	08/06/2006	CCQ2426A	6.3	8.2	7.4
70								
71								
72								
73								
74								
75								
76								
77								
78								
79								
80								
81								
82								
83								
84								
85								
86								
87								
88								
89								
90								
91								

Tp. Thủ Đức, ngày 27 tháng 03 năm 2025

GIẢNG VIÊN

Phòng Quản Lý Đào Tạo

BẢNG GHI ĐIỂM QUÁ TRÌNH

Học Kỳ 2- Năm Học 2024-2025

Môn học/Nhóm
CBGD

GD quốc phòng và AN – Lớp CCQ2426A
Nguyễn Trung Lục

Số tín chỉ: 3

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Tên lớp	BP. 1	BP. 2	BP. 3	BP. 4	BP. 5	ĐQT	Ghi chú
1	2124260070	Võ Thị Trâm	Anh	22/02/2006	CCQ2426B						0.0	
2	2124260030	Phạm Thị Ngọc	Ánh	26/01/2004	CCQ2426A	7	7	7	7	9	7.6	
3	2124260004	Lê Nguyễn Khánh	Băng	20/07/2006	CCQ2426A	7.5	7	7.5	6.3	9	7.5	
4	2124260032	Nguyễn Thành	Đạt	28/04/2005	CCQ2426A	5	6	5	8.3	1	4.9	
5	2124260066	Đặng Nguyễn Tấn	Doãn	26/09/2004	CCQ2426B						0.0	
6	2124260046	Lê Quang	Dự	26/09/2006	CCQ2426B	6.5	6	6	9.7	1	5.7	
7	2124260053	Lê Phương	Dung	06/02/2006	CCQ2426B						0.0	
8	2124260034	Nguyễn Thành	Dương	15/04/2006	CCQ2426A	7	4	6	7.3	9	7.1	
9	2124260054	Lê Bá	Duy	25/03/2006	CCQ2426B	6	7	6	2	5	4.7	
10	2124260040	Lê Hải	Duy	01/12/2006	CCQ2426B	6	6.5	6.0	8.7	4.0	6.3	
11	2124260028	Nguyễn Lạc	Duy	09/10/2005	CCQ2426A	6.5	6.5	6.0	8.7	8.0	7.5	
12	2124260002	Nguyễn Thị Ngọc	Giàu	31/08/2005	CCQ2426A	6	5.5	5.0	5.7	6.0	5.7	
13	2124260010	Nguyễn Gia	Hân	24/07/2006	CCQ2426A						0.0	
14	2124260064	Trương Nguyễn Bảo	Hân	12/07/2006	CCQ2426B	6.5	7.0	7.5	9.7	10.0	8.6	
15	2124260043	Phạm Thị Mỹ	Hạnh	22/08/2006	CCQ2426B	6	6.0	7.0	9.0	9.0	7.9	
16	2124260031	Hồ Nguyên Anh	Hào	16/11/2006	CCQ2426A						0.0	
17	2124260112	Trịnh Tú	Hào	22/07/2006	CCQ2426B	7.5	7.5	7.5	8.3	9.0	8.2	
18	2124260036	Vũ Thị Ngọc	Hậu	26/08/2006	CCQ2426B	6.5	6.0	7.5	5.0	9.0	6.9	
19	2124260062	Đỗ Ngọc	Hoà	04/06/2006	CCQ2426B	7	7.0	7.0	6.7	9.0	7.5	
20	2124260015	Nguyễn Thị Quỳnh	Hương	02/08/2006	CCQ2426A	6	6.5	7.0	9.7	9.0	8.1	
21	2124260069	Phạm Minh	Hướng	22/03/2006	CCQ2426B						0.0	
22	2124260014	Lê Hoàng Nhật	Huy	05/07/2006	CCQ2426A						0.0	
23	2124260056	Nguyễn Thành Nhật	Huy	06/12/2006	CCQ2426B	6.5	5.0	5.0	9.7	6.0	6.8	
24	2124260003	Nguyễn Thị Thu	Huyền	19/11/2006	CCQ2426A						0.0	
25	2124260055	Nguyễn Tuấn	Kiệt	29/04/2006	CCQ2426B	5.5	6.5	5.0	6.0	6.0	5.9	

26	2124260024	Hồ Thị Huệ	Linh	19/08/2006	CCQ2426A	6	6.5	5.0	7.7	5.0	6.1	
27	2124260065	Lê Thị Thùy	Linh	25/06/2006	CCQ2426B	5	4.0	7.0	8.3	2.0	5.2	
28	2124260057	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	15/06/2006	CCQ2426B	7	7.0	7.0	9.0	9.0	8.1	
29	2124260022	Nguyễn Thị Mỹ	Loan	24/06/2006	CCQ2426A	6	6.5	5.0	5.3	8.0	6.3	
30	2124260063	Nguyễn Hồng	Lộc	04/07/2006	CCQ2426B	6.5	6.5	6.5	3.3	6	5.4	
31	2124260037	Phan Minh	Lý	22/12/2005	CCQ2426B	7	8.5	6.0	8.3	9.0	8.0	
32	2124260060	Trương Thị Kiều	Lý	15/09/2006	CCQ2426B	7	7.0	6.5	5.7	9.0	7.1	
33	2124260012	Fa Ti	Mah	18/10/2006	CCQ2426A	6	7.0	7.0	8.0	7.0	7.1	
34	2124260001	Nguyễn Ngọc	Mai	06/12/2006	CCQ2426A	5	6.0	5.0	5.7	5.0	5.3	
35	2124260018	Từ Thị Trà	My	18/11/2006	CCQ2426A	8	9.0	6.5	8.7	9.0	8.4	
36	2124260006	Đinh Thị Tuyết	Ngân	21/01/2006	CCQ2426A	7.5	8.5	7.0	9.0	10.0	8.7	
37	2124260045	Huỳnh Thiên	Ngân	10/08/2006	CCQ2426B	7	6.5	7.5	4.7	9.0	6.9	
38	2124260033	Phạm Thị Ngọc	Ngân	24/11/2006	CCQ2426A	6.5	4.0	7.5	0.0	9.0	5.1	
39	2124260023	Nguyễn Thị Minh	Nghĩa	30/07/2006	CCQ2426A	7	7.0	6.5	8.3	9.0	7.9	
40	2124260058	Lê Đỗ Linh	Nhi	23/06/2006	CCQ2426B	7.5	8.0	7.5	8.3\	9.0	#VALUE!	
41	2124260113	Ma Thị Uyển	Nhi	10/01/2006	CCQ2426B	7.5	8.0	7.5	7.7	9.0	8.1	
42	2124260048	Nguyễn Thị Yến	Nhi	22/10/2006	CCQ2426B						0.0	
43	2124260020	Võ Thị Ngọc	Nhi	23/12/2006	CCQ2426A	7.5	8.5	7.5	7.0	9.0	7.9	
44	2124260019	Lê Huỳnh	Như	12/03/2003	CCQ2426A	7	6.5	5.0	9.0	7.0	7.2	
45	2124260005	Mai Thị Huỳnh	Như	26/10/2005	CCQ2426A						0.0	
46	2124260011	Hoàng Tấn	Phát	15/11/2006	CCQ2426A	7.5	7.5	6.0	8.0	10.0	8.1	
47	2124260035	Trần Thanh	Phong	14/05/2006	CCQ2426A	6.5	7.0	6.0	7.7	9.0	7.6	
48	2124260026	Nguyễn Ngọc	Phương	14/09/2006	CCQ2426A	8	7.5	6.5	9.3	10.0	8.7	
49	2124260170	Tạ Lê Thu	Phương	10/12/2004	CCQ2426B						0.0	
50	2124260047	Điền Nguyễn Nhật	Quỳnh	30/01/2005	CCQ2426B	7	8.0	6.5	8.7	9.0	8.1	
51	2124260067	Hồ Như	Quỳnh	13/03/2005	CCQ2426B	7	7.0	6.5	7.0	10.0	7.8	
52	2124260009	Nguyễn Minh	Tấn	04/04/2005	CCQ2426A	7	5.5	5.0	7.3	7.0	6.6	
53	2124260169	Bùi Thị Phương	Thanh	26/06/2006	CCQ2426A	6	5.0	5.0	9.0	9.0	7.4	
54	2124260029	Ngô Lê	Thành	17/12/2006	CCQ2426A	6	4.0	6.0	8.7	6.0	6.5	
55	2124260016	Võ Thị	Thảo	28/02/2006	CCQ2426A	8.5	7.5	6.5	5.7	8.0	7.1	
56	2124260052	Lê Thị Anh	Thư	30/06/2006	CCQ2426B						0.0	
57	2124260017	Phạm Thị Thu	Thúy	16/09/2006	CCQ2426A	8.5	8.0	6.5	7.3	9.0	7.9	
58	2124260007	Lê Hạnh	Tiên	11/12/2006	CCQ2426A	7	7.0	7.5	9.7	9.0	8.4	
59	2124260168	Nguyễn Thị Thuỳ	Trâm	20/06/2006	CCQ2426A	7	6.5	5.0	8.3	7.0	7.0	
60	2124260061	Nguyễn Thị Thùy	Trâm	01/01/2006	CCQ2426B	6	6.5	5.0	8.7	6.0	6.7	
61	2124260025	Nguyễn Hoài Bảo	Trân	08/11/2006	CCQ2426A	6.5	5.5	7.0	5.0	9.0	6.7	

62	2124260049	Đinh Ngọc Thùy	Trang	15/01/2006	CCQ2426B	6	6.0	7.0	6.7	8.5	7.1	
63	2124260038	Phạm Minh	Trí	22/11/2006	CCQ2426B	6.5	6.5	5.0	7.7	6.0	6.5	
64	2124260059	Lê Văn Anh	Tuấn	15/11/2006	CCQ2426B	5.5	5.0	6.0	7.0	6.0	6.1	
65	2124260068	Hồ Ngô Ngọc	Tuyền	06/11/2006	CCQ2426B	7	6.5	7.5	7.7	9.0	7.8	
66	2124260044	Nguyễn Võ Thúy	Uyên	04/11/2006	CCQ2426B	8.5	8.0	6.5	6.0	9.0	7.6	
67	2124260039	Nguyễn Thị Tố	Viên	04/01/2006	CCQ2426B	7.5	8.0	6.5	8.0	9.0	8.0	
68	2124260051	Nguyễn Thế	Vinh	14/08/2006	CCQ2426B						0.0	
69	2124260013	Phan Thanh	Vỹ	08/06/2006	CCQ2426A	6.5	6.5	5.0	9.0	4.0	6.3	
70												

Thủ Đức, ngày 27 tháng 03 năm 2025

GIẢNG VIÊN

Nguyễn Trung Lục

Nguyễn Trung Lục